TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2021/HS-PT
Ngày 20-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Ông Vương Hồng Giang;

*Các Thẩm phán:*Ông Đặng Minh Tuân và ông Trần Khánh Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLPT-HS ngày14/4/2021, đối với bị cáo Phạm Văn Kdo có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:72/2021/HSST, ngày 12/3/2021của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

PHẠM VĂN K, tên gọi khác: Không;Sinh ngày 10/7/1991;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12;Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N;Con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/5/2018, bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000đ về hành vi "Gây mất trật tự ở khu dân cư", đã nộp phạt xong ngày 01/6/2018.

Bị cáokhông bị tạm giữ, tạm giam tại ngoại,(có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này có bị cáo Nguyễn Đăng T, Ngô Văn C không kháng cáo và không bị kháng nghị, (vắng mặt do Tòa án không triệu tập).

Bị hại: Anh Đặng Tuấn V, sinh năm 1997, trú tại: Xóm Đảng, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên,(vắng mặt do Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm,nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/9/2020, Nguyễn Đăng T, Phạm Văn K và Ngô Văn C đi từ phường QT, thành phố Thái Nguyên theo đường Lương Thế Vinh hướng về khách sạn Hoàng Mấm. T đi 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, Sirius, màu đỏ đen, không rõ biển kiểm soát đi trước, còn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Dream, màu nâu trắng, không rõ biển kiểm soát chở C đi sau. Khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 04, phường QT, thành phố TN, thì T xảy ra va chạm giao thông với xe mô tô biển kiểm soát 20E1-340.32 do anh Đặng Tuấn V, sinh năm 1997, trú tại xóm Đảng, xã HT, thành phố TN điều khiển. Lúc này nhóm bạn của anh V đi đến gồm, chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1978, trú tại tổ 11, phường QT, thành phố Thái Nguyên điều khiển xe mô tô BKS 20B2-4568 chở theo anh Trần Giang N, sinh năm 1987, trú tại xóm Tiên, xã QT, huyện VB, tỉnh N Định và anh H1 chưa rõ địa chỉ điều khiển xe mô tô, không rõ biển kiểm soát chở theo bạn gái của anh H1 đi đến. Do va chạm giao thông,T đã cãi chửi nhau với anh V, anh N và anh H1, anh V đã dùng chân đạp một cái trúng vào chân của T. Do bị anh Vđạp vào chân, nên T đi vào trong quán ăn của chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985, trú tại xóm Bậu 2, xã VY, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên làm chủ, lấy 01 con dao dài khoảng 30cm đến 40cm, đầu bằng, thân dao màu đen rộng khoảng 05cm, chuôi dao bằng gỗ và 01 con dao đầu nhọn, dài khoảng 20cm, thân dao màu trắng inox, rộng khoảng 02cm, chuôi nhựa màu vàng. Sau khi lấy được dao, T đi về phía anh V và dùng tay phải cầm dao nhọn đâm anh V 02 nhát nhưng không trúng. Thấy T đánh anh V, K cũng đi vào trong quán chị Q tìm hung khí để đánh anh V, K lấy 01 chiếc ghế nhựa màu xanh, khung bằng kim loại, mang ra đến cửa quán thì bị bà Phùng Thị H2, sinh năm 1957, trú tại thôn VQ, xã SN, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang là mẹ chồng chị Q giằng lại, sau đó K quay lại quán ăn lấy 01 con dao, dạng dao phay dài khoảng 40cm, thân dao bằng kim loại màu đen rộng khoảng 07cm, đầu bằng, chuôi gỗ, do con dao bị cong, nên T đã lấy 01 con dao khác có đầu nhọn, dài khoảng 02cm, chuôi nhựa màu da cam, C cũng đi tìm hung khí để đánh anh V, C lấy 01 đoạn gậy gỗ, màu xám dài khoảng 40cm, đường kính khoảng 03cm tại quán ăn chị Q. T dùng tay phải cầm dao nhọn đâm anh V nhưng không trúng, lúc này T, K và C cùng đuổi đánh anh V, K đã dùng sống dao chém vào vai và chân anh V, C dùng gậy gỗvụt vào vai và chân, T dùng dao nhọn đâm hai nhát, trong đó 01 nhát trúng vào bụng anh V, anh V bị thương đã ôm bụng ngồi xuống. T, K và C dùng tay, chân không đánh anh V nhiều nhát. Sau đó Kvà C dùng hung khí đuổi đánh anh H1 và anh N, T tiếp tục dùng tay, chân không đánh anh V, C dùng gậy vụt 01 nhát trúng vào vai phải của anh H1. Sau đó cả nhóm đi về, trên đường đi K, C đã vứt dao, gậy hiện không thu hồi được.

Do bực tức, T đi đến dãy nhà trọ sinh viên thuộc tổ 11, phường QT, thành phố Thái Nguyên gọi D1 và Đ1 không rõ địa chỉ và rủ đi đánh anh V.Khi đi, D1 cầm theo 01 chiếc kiếm dài khoảng 80cm, Đ1 cầm theo 01 đoạn gậy dài khoảng

80cm, rồi cả nhóm đi tìmđánh anh V, khi thấy anh V, T dùng tay, chân đánh vào đầu, mặt anh V, D1 dùng kiếm chém trúng vào cổ chân phải anh V, một lúc sau có khoảng 03 thanh niên khác, chưa xác định được nhân thân cũng lao vào dùng tay, chân đánh anh V.Sau đó cả nhóm dừng lại và đi về, trên đường đi T đã vứt 02 con dao, hiện không thu hồi được.

Anh V được đưa đến Bệnh viện A Thái Nguyên điều trị, đến ngày 10/9/2020 ra viện, sau đó anh V vẫn bị đau tai vào viện điều trị tiếp từ ngày 22/9/2020 đến ngày 29/9/2020 thì ra viện. Ngày 07/9/2020, anh V có đơn trình báo Cơ quan Công an đề nghị xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 509/TgT ngày 24/9/2020 của Trung tâm pháp Y tỉnh Thái Nguyên kết luận thương tích của anh V như sau: Vết thương thấu bụng, thủng ruột non đã xử lý có 01 vết sẹo vết thương phần mềm KT trung bình và 02 vết sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ; thủng ruột đã qua xử lý; tỷ lệ 26%; sẹo vùng bụng, đường trắng giữa, tỷ lệ 02%; sẹo mạn sườn (T), tỷ lệ 01%; sẹo cổ chân (P) tỷ lệ 01%; Cộng 26% + 2% +1%+1%=28,92% (làm tròn số là 29%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%.

Ngày 22/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của anh V. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 591/TgT ngày 5/11/2020 của Trung tâm pháp Y tỉnh Thái Nguyên kết luận như sau: Thủng ruột đã qua xử trí, tỷ lệ 26%; sẹo vùng bụng, đường trắng giữa, tỷ lệ 02%; sẹo mạn sườn (T), tỷ lệ 01%; sẹo cổ chân (P) tỷ lệ 01%; Tai (T) nghe kém mức độ nhẹ, tỷ lệ 03%; Cộng 26% + 2% +1%+1%+3% = 31,05% (làm tròn số là 31%).Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2021/HSST, ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Nguyễn Đăng T, Phạm Văn K và Ngô Văn C về tội "Cố ý gây thương tích".

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đăng T 05 năm tù.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn K 15 tháng tù.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Văn C 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định vềán phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 18/3/2021, bị cáo Phạm Văn K kháng cáo xingiảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Trong vụ án này, bị cáo Ktham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, không đáng kể,thương tích của bị hại do bị cáo T trực tiếp gây nên, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử lý hành chính, đến ngày phạm tội bị cáo được coi là chưa bị xử lý hành chính, trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội có văn bản đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì đã có thành tích tố giác tội phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đây được coi là tình tiết mới.Xét thấy, bị cáo lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự vàkhông có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.Do vậy, có căn cứ để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Từ phân tích nêu trên, xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo,đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/9/2020, tại tổ 4, phường QT, thành phố Thái Nguyên do mâu thuẫn va chạm giao thông, Nguyễn Đăng T, Phạm Văn K và Ngô Văn C đã có hành vi dùng dao và gậy gỗ gây thương tích cho anh Đặng Tuấn V, với tỷ lệ thương tích là 29%.

Với hành vi trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:Trong vụ án này, xuất phát từ việc va chạm giao thông giữa bị cáo với bị hại, tại phiên tòa sơ thẩm chính bị hại đã thừa nhận mình là người có lỗi đã có hành vi dùng chân đạp vào chân bị cáo T trước, sau đó mới dẫn đến các bị cáo có hành vi phạm tội. Xét thấy, bị cáo K tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể, thương tích của bị hại do bị cáo T trực tiếp gây ra, T đã dùng dao nhọn đâm vào bụng bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố đã chết, một mình bị cáo là lao động chính trong gia đình và được chính quyền địa phương xác nhận. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại tiếp tục có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Ngày 12/5/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên nhận được Công văn số 2777/PC04-Đ3 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, về việc xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo,vì đã có thành tích tố giác tội phạm mua bán trái phép chất ma túy, trong thời gian tại ngoại bị cáo đã tích cực hợp tác, giúp đỡ Cơ quan chức năng trong việc phát hiện tội phạm. Xét thấy, đây được coi là tình tiết mới được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng,có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hại cho xã hội, không làm ảnh hưởng đến an ninh, chính trị, an toàn xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước, nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo, không chấp nhận giảm hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K, sửa Bản án hình

sự sơ thẩm số 72/2021/HSST, ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt như sau:

1.Áp dụngđiểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 17; Điều 54; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn K **15** (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30** (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Cố ý gây thương tích".

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường TL, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn K không phải chịuán phí hình sự phúc thẩm.

3.Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST, ngày 12/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án ngày 20/5/2021./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND Tp. Thái Nguyên;
- Công an Tp. Thái Nguyên;
- VKSND Tp. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS Tp. Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Hồng Giang